PHẦN VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13/CT-TTg	*Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2013*

CHỈ THỊ
Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014

Năm 2014 là năm có vị trí quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch 5 năm. Để xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước triển khai các nhiệm vụ, nội dung chủ yếu sau:

A. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2014

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Đẩy nhanh phát triển nền kinh tế đi đôi với việc giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô. Triển khai thực hiện mạnh mẽ tái cơ cấu nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng. Bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Về phát triển kinh tế

a) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế giai đoạn 2013 - 2020. Tập trung rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển nhằm khai thác các tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy phát triển kinh tế. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) khoảng 6%.

Tăng cường huy động các nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển nền kinh tế. Tập trung nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, khắc phục tình trạng bố trí vốn phân tán, dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.

Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại. Tiếp tục tăng cường các biện pháp vận động tài trợ vốn ODA, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn ODA. Đẩy mạnh thu hút và nâng cao chất lượng các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các biện pháp khuyến khích, đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là các mặt hàng có giá trị gia tăng cao.

b) Nhất quán thực hiện mục tiêu tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô.

Thực hiện chính sách tiền tệ với mục tiêu là ổn định giá trị đồng tiền Việt Nam và bảo đảm cung ứng vốn một cách có hiệu quả cho nền kinh tế, góp phần kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô. Phấn đấu kiềm chế lạm phát khoảng 7%. Tiếp tục lành mạnh hóa thị trường tiền tệ, giảm dần tỷ lệ nợ xấu. Đẩy mạnh các kênh huy động vốn ngoài hệ thống ngân hàng. Triển khai có hiệu quả Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam và thực hiện tốt Đề án cơ cấu lại các ngân hàng thương mại.

Tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa phối hợp hiệu quả với chính sách tiền tệ bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tăng cường quản lý ngân sách nhà nước, kiểm soát chặt chẽ nợ công, nợ xấu của doanh nghiệp nhà nước. Tăng cường quản lý thị trường, giá cả.

2. Về phát triển xã hội

a) Về an sinh xã hội: Tập trung thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách tạo việc làm mới và giải quyết việc làm. Tăng cường kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn, bảo hộ lao động; nắm bắt và giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Thực hiện đồng bộ và hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo, nhất là đối với các huyện nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội đã ban hành, nhất là đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn;

b) Về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, tập trung thực hiện các nhiệm vụ: Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng,

chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp để giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;

c) Về phát triển giáo dục đào tạo: Tập trung triển khai thực hiện Luật Giáo dục đại học, Chiến lược phát triển giáo dục và Kết luận của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI). Đẩy mạnh thực hiện xã hội học tập; chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm, liên kết đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục đại học, nhất là đại học ngoài công lập. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, nhất là giáo dục tiểu học, phổ thông cơ sở; bảo đảm không còn sự khác biệt về giới trong tiếp cận giáo dục ở các cấp học. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực với cơ cấu hợp lý. Tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo;

d) Về phát triển khoa học công nghệ: Đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 - 2020 và các chương trình quốc gia về khoa học và công nghệ. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ. Ưu tiên phát triển công nghệ cao. Phát triển dịch vụ tư vấn, thẩm định, giám định công nghệ và thị trường khoa học công nghệ. Tăng cường quản lý bảo hộ sở hữu trí tuệ;

đ) Tiếp tục củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao ở các cấp. Đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao; hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền; tăng cường các thông tin chính thức một cách công khai, minh bạch, kịp thời về các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản; tăng phủ sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo;

e) Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em. Xây dựng môi trường phát triển toàn diện cho thanh niên. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, xây dựng và phát triển hình mẫu gia đình văn minh, hạnh phúc. Từng bước bảo đảm bình đẳng giới trong mọi phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; thu hẹp khoảng cách giới, xóa dần định kiến về giới trong đời sống xã hội;

g) Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; nhất là tình trạng khiếu kiện kéo dài, tham nhũng, tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông và những tiêu cực trong y tế, giáo dục.

3. Về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Tiếp tục triển khai Nghị quyết Trung ương 7 (Khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Nghị quyết của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Thực hiện có hiệu quả các định hướng ưu tiên về tài nguyên và môi trường của chiến lược phát triển bền vững, chiến lược tăng trưởng xanh, chiến lược bảo vệ môi trường, chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu và thực hiện Mục tiêu Thiên niên kỷ về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

4. Về cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; khiếu nại tố cáo

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Nâng cao chất lượng, khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật và việc ban hành văn bản không phù hợp, không khả thi. Tích cực triển khai Đề án cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ. Tập trung tăng cường xây dựng Chính phủ điện tử và hệ thống thông tin kết nối bộ, ngành, địa phương, đẩy mạnh mô hình một cửa. Triển khai Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh tra. Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; hạn chế thấp nhất các đoàn khiếu nại đông người.

5. Về công tác đối ngoại, quốc phòng, an ninh

Tiếp tục thực hiện tốt đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ mọi nguồn lực từ bên ngoài để phát triển đất nước. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, vùng biên giới và hải đảo, tạo môi trường hòa bình, chính trị ổn định cho sự phát triển của đất nước.

III. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Đối với dự toán thu ngân sách nhà nước

Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá sát khả năng thực hiện thu ngân sách năm 2013, dự báo tình hình đầu tư, phát

triển sản xuất - kinh doanh và hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu năm 2014; tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm thu do thực hiện các Luật thuế mới sửa đổi, bổ sung (Luật Quản lý thuế, thuế Thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế giá trị gia tăng sửa đổi), các khoản thu được miễn, giảm, gia hạn theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp; chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu số thuế nợ đọng từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán,…

Trên cơ sở đó, đặt mục tiêu huy động vào ngân sách nhà nước năm 2014 từ thuế, phí khoảng 18 - 19% GDP. Dự toán thu nội địa (không kể thu từ dầu thô, thu tiền sử dụng đất) phấn đấu tăng bình quân khoảng 12 - 13% so với đánh giá ước thực hiện năm 2013. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu phấn đấu tăng bình quân khoảng 8 - 9% so với đánh giá ước thực hiện năm 2013. Mức tăng thu cụ thể tùy theo điều kiện, đặc điểm và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế trên địa bàn của từng địa phương.

2. Đối với dự toán chi ngân sách nhà nước

Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương quán triệt quan điểm triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm cần thực hiện năm 2014, lập dự toán chi ngân sách nhà nước theo đúng các quy định pháp luật về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành. Đối với các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cần chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai trong năm 2014 để hoàn thành nhiệm vụ chính trị trên cơ sở nguồn lực ngân sách nhà nước được phân bổ.

Để phục vụ kịp thời cho công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, các Bộ, cơ quan Trung ương quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm:

- Tiếp tục rà soát hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật không phù hợp với thực tế.

- Thực hiện đánh giá tổng thể toàn bộ các chính sách, chế độ đã được ban hành thời gian vừa qua (nhất là chính sách an sinh xã hội), trên cơ sở đó lồng ghép các chính sách, thực hiện bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bãi bỏ ngay các chính sách, chế độ còn chồng chéo, không hiệu quả; hạn chế tối đa việc ban hành các chính sách, chế độ mới (kể cả việc mở rộng đối tượng và phạm vi áp

dụng của các chính sách, chế độ an sinh xã hội đang thực hiện) làm tăng chi ngân sách nhà nước. Chỉ trình cấp có thẩm quyền quyết định các chính sách khi thực sự cấp thiết và cân đối được nguồn lực, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Việc xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014 đối với một số lĩnh vực, nhiệm vụ cụ thể được thực hiện như sau:

a) Chi đầu tư phát triển:

Chi đầu tư phát triển kế hoạch năm 2014 phải phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và 5 năm 2011 - 2015; bảo đảm chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách nhà nước ở mức hợp lý, phấn đấu thực hiện theo tinh thần Kết luận Hội nghị lần thứ Bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (số 63/KL-TW ngày 27 tháng 5 năm 2013).

Việc bố trí phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2014 phải quán triệt các nguyên tắc sau:

- Thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương;

- Tập trung bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng quốc gia, các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của các ngành, các địa phương;

- Trong từng ngành, lĩnh vực, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn; thanh toán nợ xây dựng cơ bản; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2014); vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án; các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 nhưng chưa được bố trí đủ vốn để hoàn thành, phát huy hiệu quả;

- Bố trí hoàn trả các khoản vốn ứng trước theo đúng quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

- Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt. Đối với các dự án chuyển tiếp cần rà soát phạm vi, quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu và khả năng cân đối vốn;

- Đối với các dự án khởi công mới, phải cân nhắc kỹ lưỡng, chỉ bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách khi xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân

đối vốn ở từng cấp ngân sách; phải có đủ thủ tục đầu tư theo quy định trước ngày 31 tháng 10 năm 2013; chỉ được bố trí vốn cho các dự án khởi công mới sau khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ; không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật ngân sách nhà nước;

- Các địa phương không được yêu cầu các doanh nghiệp ứng vốn thực hiện các dự án ngoài kế hoạch, chưa cân đối được vốn...; không được sử dụng vốn hỗ trợ có mục tiêu nguồn ngân sách trung ương cho các dự án khởi công mới chưa được thẩm định nguồn vốn, phê duyệt quyết định đầu tư không đúng theo văn bản thẩm định nguồn vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, phần tăng tổng mức đầu tư so với quyết định đầu tư quy định tại các quyết định giao vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ của Thủ tướng Chính phủ; không bố trí vốn ngân sách trung ương cho các dự án sử dụng vốn vay ngân sách địa phương chưa thẩm định vốn hoặc phê duyệt phần vốn ngân sách trung ương cao hơn mức đã thẩm định.

b) Chi thường xuyên:

Trong xây dựng dự toán chi thường xuyên năm 2014, yêu cầu các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương:

- Xây dựng dự toán chi phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, văn hóa - thông tin, môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội; ưu tiên bố trí chi bảo đảm an sinh xã hội; chi quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; chi quản lý hành chính nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm. Dự toán chi thường xuyên được xây dựng trên cơ sở chính sách, chế độ, định mức chi hiện hành;

- Rà soát các chương trình, đề án để lồng ghép, giảm bớt sự trùng lắp, chồng chéo, lãng phí, sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập về cả tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính để đa dạng hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công và nguồn lực phát triển sự nghiệp công. Các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các bộ quản lý ngành, lĩnh vực và các địa phương cần phân định rõ loại dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công thực hiện, loại dịch vụ do các đơn vị ngoài công lập thực hiện; tích cực xây dựng khung giá, phí dịch vụ các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng có phân loại để điều chỉnh: loại đơn vị có thể điều chỉnh giá, phí để tính đủ tiền lương; loại đơn vị có thể điều chỉnh giá, phí tính đủ tiền lương, một phần hoặc toàn bộ chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định. Trên cơ sở đó, phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo các mức giá, phí để xác định mức hỗ trợ từ ngân sách cho phù hợp;

- Tiếp tục thực hiện bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp từ ngân sách trung ương cho các địa phương để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các mục tiêu, chương trình đã được cấp có thẩm quyền quyết định;

- Trong điều kiện cân đối ngân sách khó khăn, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí/triệt để tiết kiệm, đặc biệt là dự toán chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách, đi công tác trong, ngoài nước và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; dự toán chi cho các nhiệm vụ này không tăng so với số thực hiện năm 2013 (sau khi đã tiết kiệm 30% dự toán năm 2013);

- Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương tiếp tục chủ động thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương từ nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lượng); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất); các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có) để thực hiện tiền lương cơ sở (thay cho mức lương tối thiểu chung) đến mức 1,15 triệu đồng/tháng.

c) Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia:

Khẩn trương sơ kết tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2013 và đánh giá tình hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013; đổi mới cơ chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng lồng ghép và tăng quyền chủ động đối với địa phương trong việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và tính tự chịu trách nhiệm của Bộ quản lý chương trình, cơ quan thực hiện chương trình đối với mục tiêu của chương trình.

Các địa phương chủ động lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình mục tiêu, các dự án khác có cùng nội dung, cùng thực hiện trên địa bàn trong quá trình xây dựng kế hoạch; huy động tổng hợp các nguồn lực để thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu chung của các chương trình, bảo đảm sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm và hiệu quả.

Xây dựng phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014 phải trên cơ sở nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của từng chương trình. Nguồn vốn ngân sách nhà nước phải được tập trung phân bổ để thực hiện tại các địa phương, ưu tiên những địa phương có điều kiện khó khăn, những nơi cần tập trung nguồn lực để giải quyết các vấn đề cấp bách, bức xúc; ưu tiên bố trí vốn cho các các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao

đưa vào sử dụng trước năm 2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014, các dự án chuyển tiếp cần đẩy nhanh tiến độ; hạn chế tối đa bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chi hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, chi tham quan, học tập; không bố trí kinh phí đoàn ra trong chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Đối với vốn trái phiếu Chính phủ:

Trên cơ sở kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 đã giao và thực hiện các năm 2012 - 2013, các bộ và địa phương:

- Báo cáo tình hình rà soát, điều chỉnh giảm quy mô dự án và giảm tổng mức đầu tư tương ứng đối với các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ, bảo đảm phù hợp với kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ đã giao và khả năng huy động các nguồn vốn khác. Trong đó tách riêng phần tổng mức đầu tư đối với các hạng mục chưa khởi công phải giãn hoãn tiến độ thực hiện sang giai đoạn sau năm 2015;

- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ các năm 2012 - 2013; dự kiến điều chỉnh kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 trong tổng số vốn trái phiếu Chính phủ đã được giao cho các bộ và địa phương (nếu thấy cần thiết) để bảo đảm việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn này;

- Dự kiến mức vốn trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2014 cho các dự án thuộc danh mục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 theo hướng ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành đến năm 2013, dự kiến hoàn thành năm 2014 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư); Mức vốn bố trí của từng dự án không được vượt qua số vốn kế hoạch năm 2014 - 2015 còn lại của từng dự án sau khi trừ đi số vốn trái phiếu Chính phủ đã ứng trước năm 2011 chưa bố trí kế hoạch các năm trước để thu hồi (nếu có) gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ;

- Các bộ và địa phương sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, các nguồn vốn khác của Nhà nước và huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác để bổ sung vốn cho các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ triển khai dở dang nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

đ) Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA):

Thực hiện lập dự toán ngân sách năm 2014 theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn, các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), quy trình giải ngân trong các văn kiện chương trình/dự án và hiệp định tài trợ đã ký kết, trong đó chi tiết nguồn

vốn ODA, vốn đối ứng theo các chương trình, dự án và theo tính chất nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kinh phí sự nghiệp phù hợp với tiến độ giải ngân năm 2014. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng các dự án ODA theo tiến độ giải ngân của các dự án.

Toàn bộ nguồn vốn vay, viện trợ cho mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu được cân đối chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và bố trí để thực hiện các nhiệm vụ chi chung của ngân sách nhà nước, trong đó có chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu và đầu tư các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu;

e) Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và thực hiện những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

3. Xây dựng dự toán ngân sách địa phương các cấp

Năm 2014 là năm trong thời kỳ ổn định ngân sách địa phương 2011 - 2015. Dự toán ngân sách địa phương năm 2014 được xây dựng bảo đảm cân đối đủ nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, góp phần tích cực cùng Trung ương thúc đẩy phát triển kinh tế, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội.

Dự toán ngân sách địa phương các cấp năm 2014 ngoài việc bảo đảm các yêu cầu tại Khoản 1, Khoản 2 Mục III nêu trên còn phải bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Việc xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2013, dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2014 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, năng lực và hiệu quả hoạt động sản xuất - kinh doanh của đối tượng nộp thuế trên địa bàn và những nguồn thu mới, lớn phát sinh trên địa bàn địa phương để tính đúng, tính đủ nguồn thu đối với từng lĩnh vực, từng sắc thuế theo chế độ. Phân tích, đánh giá cụ thể những tác động ảnh hưởng đến dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2014 theo từng địa bàn, lĩnh vực thu, từng khoản thu, sắc thuế, trong đó tập trung đánh giá ảnh hưởng nguồn thu do thực hiện các chính sách gia hạn, miễn, giảm thuế, miễn tiền thuê đất và các chính sách thu mới của các cấp có thẩm quyền;

b) Xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương:

Căn cứ vào nguồn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hoặc số

bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (nếu có) đã được giao ổn định giai đoạn 2011 - 2015 và số bổ sung hỗ trợ theo khả năng cân đối của ngân sách trung ương theo quy định tại Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của ngân sách nhà nước năm 2011 để xác định nguồn ngân sách địa phương. Trong phạm vi nguồn thu ngân sách địa phương đã được xác định, xây dựng dự toán chi ngân sách địa phương cụ thể đối với từng lĩnh vực chi, trong đó cần tập trung nguồn lực bảo đảm các lĩnh vực chi giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học công nghệ, văn hóa thông tin, sự nghiệp môi trường theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội.

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tình hình thực hiện dự toán đối với các khoản được bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2013, căn cứ các chính sách và chế độ hiện hành, xây dựng dự toán chi thực hiện các dự án, nhiệm vụ quan trọng, xây dựng dự toán số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương năm 2014 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 29 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước. Trong đó, dự toán bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư được xác định trên cơ sở tiêu chí, định mức hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2011 - 2015; dự toán bổ sung có mục tiêu kinh phí sự nghiệp căn cứ vào chế độ, chính sách đã quyết định để bảo đảm nguồn thực hiện các chế độ, chính sách trong năm 2014;

c) Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất:

Các địa phương xây dựng dự toán thu tiền sử dụng đất trên địa bàn năm 2014 bảo đảm phù hợp với khả năng triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt kế hoạch, tiến độ thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất và nộp tiền sử dụng đất, dự kiến số thu tiền sử dụng đất đối với các dự án do khó khăn về tài chính được gia hạn chuyển nộp trong năm 2014; đồng thời, lập phương án bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản tương ứng để đầu tư cho các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; chủ động phân bổ lập Quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ; ưu tiên bố trí đủ kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và Nghị quyết của Quốc hội;

d) Đối với nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết:

Thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước (không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước) và được sử dụng để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội, trong đó tập trung cho các lĩnh vực giáo dục, y tế, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo quy định;

đ) Xây dựng kế hoạch huy động và trả nợ (cả gốc và lãi) cho đầu tư phát triển theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, bảo đảm số dư nợ huy động (bao gồm cả số dự kiến trong năm) không vượt quá 30% dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách cấp tỉnh (riêng thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh không vượt quá 100%).

4. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương, các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả đạt được và những yếu kém trong quản lý điều hành thu, chi ngân sách năm 2013; đánh giá tình hình quyết toán vốn dự án đầu tư hoàn thành (số dự án đã hoàn thành nhưng chưa duyệt quyết toán đến hết tháng 6 năm 2013 và dự kiến sẽ quyết toán đến hết năm 2013); tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quyết toán và kiểm tra, xét duyệt và thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2012 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2011; tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư phát triển; xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán chi ngân sách chưa phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện và Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân đã được cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị theo đúng quy định của pháp luật.

B. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tính toán, xác định các phương án, các cân đối lớn để làm cơ sở hướng dẫn cho các bộ, ngành, các địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

b) Tổ chức hướng dẫn xây dựng và tổng hợp Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội có lồng ghép báo cáo tình hình thực hiện các Mục tiêu Thiên niên kỷ của Việt Nam, các chương trình, mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển nhân lực; Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và Kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014. Dự kiến khả năng huy động nguồn vốn và cân đối vốn kế hoạch đầu tư năm 2014 theo ngành, lĩnh vực của các bộ, ngành cơ quan trung ương; mức vốn bổ sung có mục tiêu năm 2014 để các Bộ, ngành và địa phương chủ động xây dựng và triển khai thực hiện;

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức làm việc với các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2014;

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính dự kiến phương án phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư phát triển của ngân sách Trung ương và Kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 cho các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương;

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách trung ương (bao gồm cả vốn đầu tư và vốn sự nghiệp) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014.

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành và địa phương có liên quan tổng hợp kết quả sơ kết 3 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia 2011 - 2013 để trình Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIII; tiếp tục nghiên cứu sửa đổi cơ chế quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong những năm còn lại của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2015 và cho giai đoạn tiếp theo.

2. Bộ Tài chính

a) Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2013 và lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức làm việc với các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước) về dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên của ngân sách trung ương năm 2014, dự kiến số bổ sung có mục tiêu chi thường xuyên năm 2014 từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; phương án phân bổ ngân sách trung ương năm 2014 trình Chính phủ cho ý kiến để trình Quốc hội quyết định;

đ) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014.

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư sơ kết 3 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia 2011 - 2013; sửa đổi cơ chế quản lý, điều hành thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trong những năm còn lại của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2015 và giai đoạn tiếp theo.

3. Các bộ, cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia

a) Thực hiện sơ kết 3 năm (2011 - 2013) thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia và gửi kết quả đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, trình Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIII. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi cơ chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện cho các năm còn lại của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2015 và giai đoạn tiếp theo;

b) Đánh giá tình hình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013; xây dựng kế hoạch thực hiện và dự toán ngân sách nhà nước thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan dự kiến nhiệm vụ và phương án phân bổ dự toán ngân sách trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2014 trên cơ sở tổng mức dự kiến kinh phí do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thông báo cho các cơ quan quản lý chương trình mục tiêu quốc gia, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp.

4. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở trung ương, các địa phương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có lồng ghép báo cáo tình hình thực hiện các Mục tiêu Thiên niên kỷ có liên quan, các chương trình, mục tiêu, định hướng và giải pháp phát triển nhân lực và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 của ngành, lĩnh vực phụ trách của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình;

b) Các bộ, cơ quan nhà nước theo chức năng của mình, trên cơ sở tính toán các nguồn lực có thể khai thác được, xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Đề xuất các giải pháp, các cơ chế, chính sách, chế độ mới hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách hiện hành trình cấp thẩm quyền ban hành trước thời điểm lập dự toán ngân sách (trước ngày 20 tháng 7 năm 2013), gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ, các cơ quan liên quan làm căn cứ xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

c) Cơ quan thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia tại các bộ, ngành và địa phương dự kiến phương án chi chương trình mục tiêu quốc gia sau khi có thông báo dự kiến kinh phí của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính gửi cơ quan quản lý chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp vào phương án phân bổ ngân sách Trung ương năm 2014 trình cấp có thẩm quyền quyết định.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Hướng dẫn, tổ chức và chỉ đạo các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành khác xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 của địa phương, chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của cấp mình;

b) Tổ chức lấy ý kiến của các tổ chức đoàn thể, các cộng đồng dân cư về dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, có lồng ghép báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các Mục tiêu Thiên niên kỷ trong phạm vi tỉnh, thành phố nhằm tạo sự đồng thuận cao, trình cấp có thẩm quyền quyết định; đồng thời, báo cáo các cơ quan Trung ương theo quy định.

C. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Trong tháng 6 năm 2013, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn Khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ và số dự kiến giao thu chi ngân sách nhà nước năm 2014.

2. Sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn Khung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và số dự kiến giao thu chi ngân sách nhà nước năm 2014, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, các địa phương, cơ quan, đơn vị khác có sử dụng ngân sách nhà nước trên cơ sở tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm 2013, triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 gửi báo cáo đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước trước ngày 20 tháng 7 năm 2013.

3. Trong tháng 8 năm 2013, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; đồng thời, dự kiến phương án phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch và ngân sách nhà nước năm 2014.

4. Trước ngày 10 tháng 9 năm 2013, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, các địa phương, cơ quan, đơn vị khác có sử dụng vốn đầu tư ngân sách nhà nước tiếp thu ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các cơ quan liên quan hoàn chỉnh Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

5. Trong tháng 9 năm 2013, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 để Chính phủ cho ý kiến, hoàn chỉnh, trình Quốc hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

6. Trước ngày 31 tháng 10 năm 2013, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo dự kiến mức kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014, dự kiến chi ngân sách Trung ương chương trình mục tiêu quốc gia cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, các địa phương, các cơ quan, đơn vị khác sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

7. Trước ngày 20 tháng 11 năm 2013, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, các địa phương, các cơ quan, đơn vị khác trên cơ sở tổng mức vốn được thông báo dự kiến danh mục dự án và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương; chi tiết phương án phân bổ vốn cho từng dự án thành phần thuộc chương trình mục tiêu quốc gia gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

8. Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ:

a) Trước ngày 20 tháng 11 năm 2013 giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách năm 2014 cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương và các địa phương;

b) Trước ngày 15 tháng 12 năm 2013 giao kế hoạch đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.

9. Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ Quyết định giao kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ:

a) Trước ngày 30 tháng 11 năm 2013, giao chi tiết cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, địa phương Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014;

b) Trước ngày 20 tháng 12 năm 2013, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Trung ương và trái phiếu Chính phủ cho các bộ và địa phương.

10. Trước ngày 30 tháng 11 năm 2013, Bộ Tài chính giao chi tiết cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan khác ở Trung ương, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức khác Dự toán ngân sách nhà nước năm 2014.

11. Trước ngày 10 tháng 12 năm 2013, các địa phương quyết định và giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước (đối với vốn đầu tư giao chi tiết dự toán đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương) cho cấp dưới trên cơ sở nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính. Bảo đảm dự toán ngân sách cấp xã được quyết định trước ngày 31 tháng 12 năm 2013.

12. Trước ngày 31 tháng 12 năm 2013:

a) Các đơn vị dự toán quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách, phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc trên cơ sở nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao, hướng dẫn;

b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở Trung ương và các địa phương thông báo danh mục và mức vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách trung ương và trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2014 cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm tổ chức thực hiện Chỉ thị này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng